

CHUYÊN ĐỀ 1: ĐẶC ĐIỂM CẤU TẠO, CÔNG THỨC TỔNG QUÁT, DANH PHÁP

B. HỆ THỐNG CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM

I. Đặc điểm cấu tạo, công thức tổng quát

• Mức độ nhận biết

Câu 1: Cho các chất có công thức cấu tạo sau đây:

- (1) $\text{CH}_3\text{CH}_2\text{COOCH}_3$; (2) $\text{CH}_3\text{OOCCH}_3$;
(3) HCOOC_2H_5 ; (4) $\text{CH}_3\text{COC}_2\text{H}_5$.

Chất không thuộc loại este là

- A. (2). B. (1). C. (4). D. (3).

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Hàn Thuyên – Bắc Ninh, năm 2016)

Câu 2: Chất nào dưới đây không phải là este?

- A. HCOOC_6H_5 . B. $\text{CH}_3\text{COOCH}_3$.
C. CH_3COOH . D. HCOOCH_3 .

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Ngọc Tảo – Hà Nội, năm 2016)

Câu 3: Tỉ khối hơi của một este đơn chức X so với khí cacbonic là 2. Công thức phân tử của X là:

- A. $\text{C}_2\text{H}_4\text{O}_2$. B. $\text{C}_4\text{H}_8\text{O}_2$. C. $\text{C}_3\text{H}_6\text{O}_2$. D. $\text{C}_4\text{H}_6\text{O}_2$.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Sở GD và ĐT Kiên Giang, năm 2016)

Câu 4: Este A điều chế từ ancol metylic có tỉ khối so với oxi là 2,3125. Công thức của A là

- A. $\text{C}_2\text{H}_5\text{COOCH}_3$. B. $\text{CH}_3\text{COOCH}_3$.
C. $\text{CH}_3\text{COOC}_2\text{H}_5$. D. $\text{C}_2\text{H}_5\text{COOC}_2\text{H}_5$.

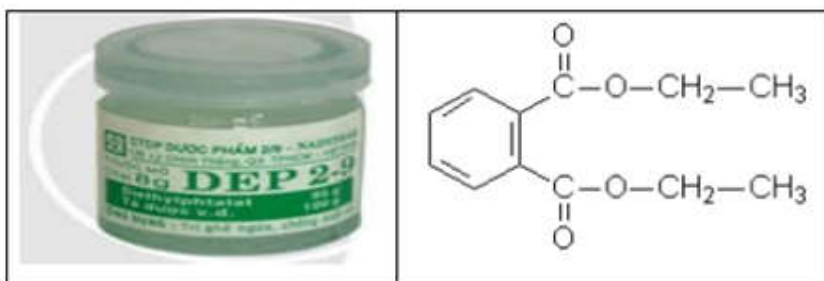
(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Quỳnh Lưu 1 – Nghệ An, năm 2016)

Câu 5: Trong dầu gió hoặc cao dán có chứa chất methyl salixilat có tác dụng giảm đau. Chất này thuộc loại hợp chất

- A. Axit. B. Este. C. Ancol. D. Anđehit.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Nguyễn Trãi – Thanh Hóa, năm 2016)

Câu 6: Vào mùa mưa khí hậu ẩm ướt, đặc biệt ở các vùng mưa lũ dễ phát sinh một số bệnh như ghẻ nở. Người bị bệnh khi đó được khuyên nên bôi vào các vị trí ghẻ nở một loại thuốc thông dụng là DEP. Thuốc DEP có thành phần hoá học quan trọng là diethyl phtalat:



Công thức phân tử của diethyl phtalat

- A. $\text{C}_6\text{H}_4(\text{COOC}_2\text{H}_5)_2$. B. $\text{C}_6\text{H}_4(\text{COOCH}_3)_2$.
C. $\text{C}_6\text{H}_5(\text{COOCH}_3)_2$. D. $\text{C}_6\text{H}_5(\text{COOC}_2\text{H}_5)_2$.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Lý Tự Trọng – Nam Định, năm 2016)

Câu 7: Cacbohidrat nhất thiết phải chứa nhóm chức của

- A. anđehit. B. ancol. C. xeton. D. axit.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Đoàn Thượng – Hải Dương, năm 2016)

Câu 8: Gluxit (cacbohidrat) là hợp chất tạp chức trong phân tử có nhiều nhóm -OH và có nhóm

- A. cacboxyl. B. cacbonyl. C. anđehit. D. amin.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 2 – THPT Nguyễn Trãi – Thanh Hóa, năm 2016)

Câu 9: Saccarozơ thuộc loại

- A. polisaccarit. B. disaccarit. C. đa chức. D. monosaccarit.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Lương Thế Vinh – Hà Nội, năm 2016)

Câu 10: Hợp chất nào sau đây thuộc loại disaccarit?

- A. Glucozơ. B. Xenlulozơ. C. Saccarozơ. D. Glixerol.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 2 – THPT Phương Sơn – Bắc Giang, năm 2016)

Câu 11: Qua nghiên cứu phản ứng este hóa xenlulozơ, người ta thấy mỗi gốc glucozơ ($C_6H_{10}O_5$) có bao nhiêu nhóm hydroxyl ?

- A. 4 B. 3 C. 5 D. 2

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Nghèn – Hà Tĩnh, năm 2016)

Câu 12: Xenlulozơ có cấu tạo mạch không phân nhánh, mỗi gốc $C_6H_{10}O_5$ có 3 nhóm OH, công thức của xenlulozơ có thể viết là

- A. $[C_6H_7O_3(OH)_2]_n$. B. $[C_6H_7O_2(OH)_3]_n$. C. $[C_6H_8O_2(OH)_3]_n$. D. $[C_6H_5O_2(OH)_3]_n$.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Lý Thường Kiệt, năm 2016)

Câu 13: Khi thay thế nguyên tử H trong phân tử NH_3 bằng gốc hidrocacbon thì tạo thành hợp chất mới là

- A. amin. B. este. C. lipid. D. amino axit.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Sở GD và ĐT Bắc Giang, năm 2016)

Câu 14: Chất nào sau đây là amin no, đơn chức, mạch hở?

- A. CH_3N . B. CH_4N . C. CH_5N . D. C_2H_5N .

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Đoàn Thượng – Hải Dương, năm 2015)

Câu 15: Chất nào sau đây thuộc loại amin bậc hai?

- A. $CH_3NHCH_2CH_3$. B. $(CH_3)_2NCH_2CH_3$. C. $C_6H_5NH_2$. D. $CH_3CH_2NH_2$.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Lý Thường Kiệt, năm 2016)

Câu 16: Amin nào sau đây thuộc loại amin bậc hai?

- A. Metylamin. B. Trimetylamin. C. Phenylamin. D. Đimetylamin.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Tĩnh Gia – Thanh Hóa, năm 2016)

Câu 17: Hợp chất nào dưới đây thuộc loại amino axit?

- A. $C_2H_5NH_2$. B. H_2NCH_2COOH .
C. $CH_3COOC_2H_5$. D. $HCOONH_4$.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Sở GD và ĐT Bắc Giang, năm 2016)

Câu 18: Cho các chất sau:

X: $H_2N - CH_2 - COOH$

Y: $H_3C - NH - CH_2 - CH_3$.

Z: $C_6H_5 - CH(NH_2) - COOH$.

G: $HOOC - CH_2 - CH(NH_2) - COOH$.

P: $H_2N - CH_2 - CH_2 - CH_2 - CH(NH_2) - COOH$.

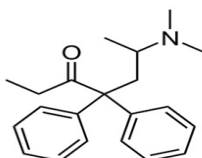
T: $CH_3 - CH_2 - COOH$.

Những chất thuộc loại amino axit là:

- A. X, Y, Z, T. B. X, Z, G, P. C. X, Z, T, P. D. X, Y, G, P.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Sở GD và ĐT Kiên Giang, năm 2016)

Câu 19: Methadone là thuốc dùng trong cai nghiện ma túy, nó thực chất cũng là 1 loại chất gây nghiện nhưng “nhẹ” hơn các loại ma túy thông thường và dễ kiểm soát hơn. Công thức cấu tạo của nó như sau :



Công thức phân tử của methadone là :

- A. $C_{17}H_{27}NO$. B. $C_{21}H_{27}NO$. C. $C_{17}H_{22}NO$. D. $C_{21}H_{29}NO$.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Trực Ninh – Nam Định, năm 2016)

Câu 20: Tripeptit là hợp chất

- A. Có 2 liên kết peptit mà phân tử có 3 gốc α -amino axit.

B. Có liên kết peptit mà phân tử có 3 gốc amino axit giống nhau.

C. Có liên kết peptit mà phân tử có 3 gốc amino axit khác nhau.

D. Mà mỗi phân tử có 3 liên kết peptit.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Nam Phú Cừ – Hưng Yên, năm 2016)

• **Mức độ thông hiểu**

Câu 21: Công thức chung của este tạo bởi ancol thuộc dãy đồng đẳng của ancol etylic và axit thuộc dãy đồng đẳng của axit acetic là công thức nào sau đây ?

A. $C_nH_{2n}O_2$ ($n \geq 2$). B. $C_nH_{2n-2}O_2$ ($n \geq 2$)

C. $C_nH_{2n-4}O_2$ ($n \geq 3$) D. $C_nH_{2n+2}O_2$ ($n \geq 3$).

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 2 – THPT Hải Lăng – Quảng Trị, năm 2015)

Câu 22: Công thức phân tử tổng quát của este tạo bởi ancol no, đơn chức, mạch hở và axit cacboxylic không no, có một liên kết đôi C=C, đơn chức, mạch hở là

A. $C_nH_{2n-2}O_2$. B. $C_nH_{2n+1}O_2$.

C. $C_nH_{2n}O_2$. D. $C_nH_{2n+2}O_2$.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 2 – THPT chuyên Hà Giang, năm 2015)

Câu 23: Công thức tổng quát của este sinh bởi axit đơn chức no, mạch hở và ancol thuộc dãy đồng đẳng của ancol benzylic là:

A. $C_nH_{2n-8}O_2$ ($n \geq 7$). B. $C_nH_{2n-8}O_2$ ($n \geq 8$).

C. $C_nH_{2n-4}O_2$. D. $C_nH_{2n-6}O_2$.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT chuyên Hùng Vương – Phú Thọ, năm 2016)

Câu 24: Công thức tổng quát của este thuần chức tạo bởi ancol no hai chức và axit không no có một nối đôi đơn chức là

A. $C_nH_{2n-6}O_4$. B. $C_nH_{2n-2}O_4$. C. $C_nH_{2n-4}O_4$. D. $C_nH_{2n-8}O_4$.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 2 – THPT chuyên Quốc Học Huế, năm 2016)

Câu 25: Chất 2,4-Dimethylpyrol có công thức phân tử: C_6H_9N . Chất này có thể là:

A. Amin một vòng, hai nối đôi.

B. Amin một vòng, no.

C. Amin no, mạch hở.

D. Amin có vòng benzen.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Nghèn – Hà Tĩnh, năm 2016)

Câu 26: Amino axit X no, mạch hở, có công thức $C_nH_mO_2N$. Biểu thức liên hệ giữa m và n là :

A. $m = 2n$.

B. $m = 2n + 3$.

C. $m = 2n + 1$.

D. $m = 2n + 2$.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 5 – THPT chuyên KHTN Hà Nội, năm 2016)

Câu 27: Công thức chung của amino axit no, mạch hở, có hai nhóm cacboxyl và một nhóm amino là:

A. $C_nH_{2n+1}NO_2$.

B. $C_nH_{2n-1}NO_4$.

C. $C_nH_{2n}NO_4$.

D. $C_nH_{2n+1}NO_4$.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 3 – THPT chuyên Nguyễn Huệ – Hà Nội, năm 2015)

Câu 28: Hỗn hợp X gồm 2 amino axit no, 1 chức amin. Chất thứ nhất có 2 nhóm axit, chất thứ 2 có 1 nhóm axit. Công thức của 2 chất trong X là

A. $C_nH_{2n}(COOH)_2(NH_2)$ và $C_mH_{2m}(COOH)(NH_2)$.

B. $C_nH_{2n+2}(COOH)_2(NH_2)$ và $C_mH_{2m+2}(COOH)(NH_2)$.

C. $C_nH_{2n-3}(COOH)_2(NH_2)$ và $C_mH_{2m-2}(COOH)(NH_2)$.

D. $C_nH_{2n-1}(COOH)_2(NH_2)$ và $C_mH_{2m}(COOH)(NH_2)$.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 2 – THPT chuyên Quốc Học Huế, năm 2016)

Câu 29: Cho các chất sau:

(1) $NH_2(CH_2)_5CONH(CH_2)_5COOH$; (2) $NH_2CH(CH_3)CONHCH_2COOH$

(3) $NH_2CH_2CH_2CONHCH_2COOH$; (4) $NH_2(CH_2)_6NHCO(CH_2)_4COOH$.

Số hợp chất có liên kết peptit là

A. 1.

B. 2.

C. 4.

D. 3.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Quỳnh Lưu 1 – Nghệ An, năm 2016)

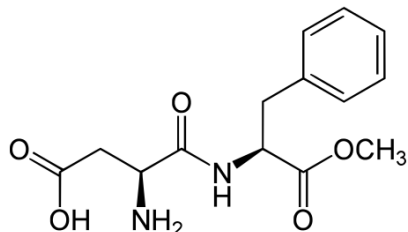
Câu 30: Hợp chất nào sau đây thuộc loại dipeptit

A. $H_2N-CH_2CO-NH-CH(CH_3)-COOH$.

- B. $\text{H}_2\text{N}-\text{CH}_2-\text{NH}-\text{CH}_2\text{COOH}$.
 C. $\text{H}_2\text{N}-\text{CH}_2-\text{CH}_2-\text{CO}-\text{NH}-\text{CH}_2-\text{CH}_2-\text{COOH}$.
 D. $\text{H}_2\text{N}-\text{CH}_2-\text{CH}_2-\text{CO}-\text{NH}-\text{CH}_2-\text{COOH}$.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 2 – THPT chuyên Long An, năm 2015)

Câu 31: Năm 1965, trong quá trình tổng hợp thuốc chống loét dạ dày, nhà hóa học James M. Schlatter (Mỹ) đã vô tình phát hiện hợp chất A (một chất ngọt nhân tạo với tên thường gọi là “aspartame”) có cấu tạo như hình dưới



Hợp chất A thuộc loại:

- A. monopeptit. **B. dipeptit.** C. tripeptit. D. tetrapeptit.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 2 – THPT chuyên Phan Bội Châu, năm 2016)

II. Danh pháp

• Mức độ nhận biết

Câu 1: Các loại rượu không đảm bảo chất lượng thường gây cho người uống bị ngộ độc metanol, có thể dẫn đến tử vong. Metanol là tên gọi của chất nào sau đây?

- A. $\text{C}_2\text{H}_5\text{OH}$. B. HCHO . C. CH_3COOH . **D. CH_3OH .**

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Nghèn – Hà Tĩnh, năm 2016)

Câu 2: Chất nào sau đây là glixerol ?

- A. $\text{C}_2\text{H}_4(\text{OH})_2$. B. $\text{C}_3\text{H}_5\text{OH}$. C. $\text{C}_2\text{H}_5\text{OH}$. **D. $\text{C}_3\text{H}_5(\text{OH})_3$.**

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Hiệp Hòa – Bắc Giang, năm 2016)

Câu 3: Axit béo là

- A. axit glutamic. B. axit adipic. **C. axit oleic.** D. axit axetic.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 2 – THPT Nguyễn Trãi – Thanh Hóa, năm 2016)

Câu 4: Chất **không** phải axit béo là

- A. axit oleic. B. axit panmitic. **C. axit fomic.** D. axit stearic.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Yên Lạc – Vĩnh Phúc, năm 2016)

Câu 5: Chất béo là trieste của axit béo với ?

- A. etylen glicol. **B. Glixerol.** C. ancol etylic. D. ancol metylic.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT chuyên Lam Sơn – Thanh Hóa, năm 2016)

Câu 6: Chất X có công thức cấu tạo $\text{CH}_2=\text{CHCOOCH}_3$. Tên gọi của X là

- A. metyl acrylat.** B. etyl axetat. C. propyl fomat. D. metyl axetat.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Tiên Du – Bắc Ninh, năm 2016)

Câu 7: Este X có công thức cấu tạo thu gọn là $\text{CH}_3\text{COOCH}_3$. Tên gọi của X là

- A. metyl fomiat. B. etyl fomiat. **C. metyl axetat.** D. etyl axetat.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Đồng Đậu – Vĩnh Phúc, năm 2016)

Câu 8: Chất X có công thức cấu tạo thu gọn là HCOOCH_3 . Tên gọi của X là :

- A. metyl axetat. B. etyl fomat. **C. metyl fomiat.** D. etyl axetat.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT chuyên ĐHSPT Hà Nội, năm 2016)

Câu 9: Hợp chất X có công thức cấu tạo: $\text{CH}_3\text{OOCCH}_2\text{CH}_3$. Tên gọi của X là

- A. etyl axetat. B. metyl axetat. **C. metyl propionat.** D. propyl axetat.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Phụ Dực – Thái Bình, năm 2016)

Câu 10: Tên gọi của $\text{CH}_3\text{COOC}_6\text{H}_5$ là

- A. benzyl axetat. **B. phenyl axetat.** C. metyl axetat. D. etyl axetat.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – Sở GD và ĐT Vĩnh Phúc, năm 2016)

Câu 11: Etyl axetat có công thức là

- A. $C_2H_5COOCH_3$. **B. $CH_3COOC_2H_5$.** C. CH_3COOH . D. CH_3COOCH_3 .

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Đoàn Thượng – Hải Dương, năm 2016)

Câu 12: Công thức cấu tạo thu gọn của metyl axetat là

- A. CH_3COOCH_3 .** B. $HCOOCH_3$. C. $CH_3COOC_2H_5$. D. $CH_3COOC_2H_3$.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Sở GD và ĐT Bắc Giang, năm 2016)

Câu 13: Metyl propionat là tên gọi của hợp chất:

- A. $CH_3COOC_3H_7$. B. $CH_3COOC_2H_5$. **C. $C_2H_5COOCH_3$.** D. $C_3H_7COOCH_3$.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Lê Xoay – Vĩnh Phúc, năm 2016)

Câu 14: Este nào sau đây có công thức phân tử $C_4H_8O_2$?

- A. Vinyl axetat. B. Propyl axetat. **C. Etyl axetat.** D. Phenyl axetat.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Trần Phú – Đà Nẵng, năm 2016)

Câu 15: Este X có công thức cấu tạo thu gọn $CH_3COOCH_2CH_2CH_3$. Vậy tên gọi của X là

- A. metyl butirát. **B. n-propyl axetat.**
C. etyl propionat. D. isopropyl axetat.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT chuyên Đại học Vinh – Nghệ An, năm 2015)

Câu 16: Este $CH_3CH_2CH_2COOC_2H_5$ có tên gọi là

- A. etyl butirát.** B. etyl butiric.
C. etyl propanoat. D. etyl butanoat.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 4 – THPT Việt Yên – Bắc Giang, năm 2015)

Câu 17: Tên gọi nào sai

- A. phenyl fomat : $HCOOC_6H_5$. **B. vinyl axetat : $CH_2=CH-COOCH_3$.**
C. metyl propionat : $C_2H_5COOCH_3$. D. etyl axetat : $CH_3COOCH_2CH_3$.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 2 – THPT chuyên Nguyễn Quang Diệu – Đồng Tháp, năm 2015)

Câu 18: Tên gọi nào sau đây **không** phải là tên của hợp chất hữu cơ este?

- A. Metyl etylat.** B. Metyl fomat. C. Etyl axetat. D. Etyl fomat.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Trần Phú – Vĩnh Phúc, năm 2016)

Câu 19: Có thể gọi tên este $(C_{17}H_{33}COO)_3C_3H_5$ là:

- A. Triolein.** B. Tristearin. C. Tripanmitin. D. Stearic.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Nam Phú Cừ – Hưng Yên, năm 2016)

Câu 20: Tripanmitin có công thức là

- A. $(C_{17}H_{33}COO)_3C_3H_5$. B. $(C_{17}H_{35}COO)_3C_3H_5$.
C. $(C_{17}H_{31}COO)_3C_3H_5$. **D. $(C_{15}H_{31}COO)_3C_3H_5$.**

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Đoàn Thượng – Hải Dương, năm 2016)

Câu 21: Trong các hợp chất sau, hợp chất nào thuộc loại lipid?

- A. $(C_6H_5COO)_3C_3H_5$. B. $(CH_3COO)_3C_3H_5$.
C. $(C_{17}H_{31}COO)_3C_3H_5$. D. $(C_2H_5COO)_3C_3H_5$.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Triệu Sơn – Thanh Hóa, năm 2016)

Câu 22: Công thức của triolein là :

- A. $(CH_3[CH_2]_7CH=CH[CH_2]_7COO)_3C_3H_5$.**
B. $(CH_3[CH_2]_7CH=CH[CH_2]_5COO)_3C_3H_5$.
C. $(CH_3[CH_2]_{16}COO)_3C_3H_5$.
D. $(CH_3[CH_2]_{14}COO)_3C_3H_5$.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 2 – THPT chuyên Bến Tre, năm 2015)

Câu 23: Công thức phân tử của triolein là

- A. $C_{54}H_{104}O_6$. **B. $C_{57}H_{104}O_6$.** C. $C_{57}H_{110}O_6$. D. $C_{54}H_{110}O_6$.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT chuyên Hạ Long – Quảng Ninh, năm 2016)

Câu 24: Metyl amin là tên gọi của chất nào dưới đây?

A. CH_3Cl . **B. CH_3NH_2 .** C. CH_3OH . D. $\text{CH}_3\text{CH}_2\text{NH}_2$.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Hàn Thuyên – Bắc Ninh, năm 2016)

Câu 25: Tên gọi nào sau đây đúng với $\text{C}_2\text{H}_5\text{NH}_2$:

A. Metyl amin. B. Anilin. C. Alanin. **D. Etyl amin.**

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 1 – THPT Ngọc Tảo – Hà Nội, năm 2016)

Câu 26: Công thức của glyxin là:

A. $\text{H}_2\text{NCH}_2\text{COOH}$. B. CH_3NH_2 . C. $\text{C}_2\text{H}_5\text{NH}_2$. D. $\text{H}_2\text{NCH}(\text{CH}_3)\text{COOH}$.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 2 – THPT chuyên ĐHSP Hà Nội, năm 2016)

Câu 27: Alanin có công thức là:

A. $(\text{COOCH}_3)_2$. **B. $\text{NH}_2\text{CH}(\text{CH}_3)\text{COOH}$.**

C. $\text{NH}_2\text{CH}_2\text{CH}_2\text{COOH}$. D. $\text{C}_6\text{H}_5\text{NH}_2$.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 2 – THPT chuyên Lam Sơn – Thanh Hóa, năm 2016)

Câu 28: Amino axit X có phân tử khối bằng 89. Tên của X là

A. valin. B. lysin. C. glyxin. **D. alanin.**

Câu 29: Amino axit nào sau đây có phân tử khối bé nhất?

A. Axit glutamic. B. Valin. **C. Glyxin.** D. Alanin.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 3 – THPT Quỳnh Lưu 1 – Nghệ An, năm 2016)

Câu 30: Chất nào sau đây chứa 2 nguyên tử N trong phân tử ?

A. Lysin. B. Metylmoni clorua.

C. Tơ nitron. D. Glu-Gly-Gly.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 2 – THPT Lam Kinh – Nghệ An, năm 2016)

Câu 31: Tên thường của các amino axit xuất phát từ tên của axit cacboxylic tương ứng có thêm tiếp đầu ngữ amino và số (2, 3,.....) hoặc chữ cái hi Lạp (α , β , γ ...) chỉ vị trí nhóm NH_2 trong mạch. Tên gọi của axit ϵ – aminocaproic theo danh pháp IUPAC là:

A. 5 - aminoheptanoic. B. 6 - aminoheptanoic.

C. 6 - aminohexanoic. D. 5 - maninopentanoic.

(Đề thi thử THPT Quốc Gia lần 2 – THPT chuyên Phan Bội Châu, năm 2016)